

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 31-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng;

Ông Nguyễn Văn Sĩ;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Nhà văn hóa huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

- Bùi Khắc H, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố K, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: Ấp A, xã A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; vợ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1978; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Ngày 12/02/2019; tạm giam: Ngày 15/02/2019.

Bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm M, phường P, thành phố L, tỉnh An Giang.

Trần Chí H, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/02/2019, Công an huyện T tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Bùi Khắc H đang nhận gói hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi đến Trạm xe khách H thuộc ấp P, xã A. Qua kiểm tra gói hàng của bị cáo H phát hiện bên trong gói hàng có 01 quần ngắn màu đen và 01 quần thun dài màu đen, tiếp tục kiểm tra 02 cái quần nêu trên lực lượng công an phát hiện có 01 gói nylon chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy nên lực lượng tiến hành lập biên bản và niêm phong gói nylon trên đưa đi giám định. Sau đó tiến hành xét nghiệm ma túy xác định bị cáo Huy có nghiệm ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: đặt mua số ma túy trên của một người tên B (không rõ nhân thân, lý lịch) qua số điện thoại trên kênh Youtube với giá 1.500.000đồng nhằm mục đích sử dụng. Cách thức giao nhận hàng H gửi tiền 1.500.000đồng cho B hẹn ngày 12/02/2019 B gửi gói hàng quần áo trong gói quà có tên “T” và số điện thoại “0941419920” bên trong có chứa ma túy đến Trạm xe khách Hùng Cường thuộc ấp P, xã A, bị cáo vừa nhận gói hàng xong đi ra khỏi trạm xe thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, trước đó vào khoảng tháng 01/2019, bị cáo cũng đặt mua ma túy của B với cách thức như trên 01 lần với giá 500.000 đồng bị cáo đã sử dụng hết.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon được nẹp kín 04 đầu, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng; 01 bọc nylon màu đỏ bên ngoài có dán giấy trắng ghi “Bé, Thảo” và số điện thoại 0941419920; 01 quần nữ ngắn màu đen và 01 quần thun nữ dài màu đen.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 14/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 gói (bịch) nylon dạng nắp kẹp một đầu được niêm phong phong bì gửi giám định thu trong người bị cáo Bùi Khắc H là chất ma túy, có khối lượng 2,707gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 2,305gam.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKS-TN ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Bùi Khắc Huy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Khắc H khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, người làm chứng chị Nguyễn Ngọc T khai: Vào ngày 12/02/2019 bị cáo H bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy và việc bị cáo mua ma túy làm gì, mua lúc nào chị hoàn toàn không biết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là “Tàng trữ trái phép chất ma túy” loại Methamphetamine có khối lượng là 2,707gam.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bà nội là Nguyễn Thị N được Chủ tịch nước truy tặng bà mẹ Việt Nam Anh Hùng ngày 12/8/2004 theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Bùi Khắc H, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra xét thấy bản thân bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: giữ nguyên theo cáo trạng.

Đối với người tên B (không rõ nhân thân, lý lịch) Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ giải quyết sau.

Đối với Nguyễn Ngọc T, không biết việc bị cáo Huy mua ma túy về sử dụng nên không đồng phạm trong vụ án.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/02/2019; Tờ tự khai ngày 22/02/2019 của bị cáo; Kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 14/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; Lời khai người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 2,707gam đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội.

Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; nhất là khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại hậu quả rất lớn của nó, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bà nội là Nguyễn Thị N được Chủ tịch nước truy tặng bà mẹ Việt Nam Anh Hùng ngày 12/8/2004 theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng của vụ án:*

Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định phong bì số 123 ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp có khối lượng là 2,305gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 bọc nylon màu đỏ bên ngoài có dán giấy trắng ghi “B” và số điện thoại 0941419920; 01 quần nữ ngắn màu đen; 01 quần thun nữ dài màu đen. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với người tên B (không rõ nhân thân, lý lịch) Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Ngọc T không biết việc bị cáo Huy mua ma túy về sử dụng nên không đồng phạm trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Khắc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12 tháng 02 năm 2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định phong bì số 123 ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp có khối lượng là 2,305gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) bọc nylon màu đỏ bên ngoài có dán giấy trắng ghi “B” và số điện thoại 0941419920; 01 (một) quần thun nữ ngắn màu đen; 01 (một) quần thun nữ dài màu đen.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Khắc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông